

CHƯƠNG IX

CHÍNH NGHĨA XÃ HỘI

HÌNH THỨC VÀ TRỊNH VƯỢNG



CHỦ NGHĨA XÃ HỘI HIỆN THỰC VÀ TRIỂN VỌNG

A
CHỦ
NGHĨA XÃ
HỘI HIỆN
THỰC

B
TRIỂN VỌNG
CỦA CHỦ
NGHĨA XÃ HỘI
HIỆN THỰC

A

CHỦ NGHĨA XÃ HỘI HIỆN THỰC

I
CHỦ
NGHĨA
XÃ
HỘI HIỆN
THỰC

II
CÁCH MẠNG
THÁNG MƯỜI
NGA VÀ SỰ
RA ĐỜI CNXH
HIỆN THỰC

III
SỰ KHỦNG HOẢNG,
SỤP ĐỔ CỦA MÔ
HÌNH CHỦ NGHĨA
XÃ HỘI XÔ VIẾT
VÀ NGUYÊN NHÂN
CỦA NÓ

ПРОЛЕТАРИИ ВСЕХ
СТРАН, СОЕДИНЯЙТЕСЬ!

CH NGHĨA XÃ HỘI HIỆN THỰC VÀ TRIỂN VỌNG

B TRIỂN VỌNG CỦA CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

I
Chủ nghĩa
tư bản-
không phải
là tương lai
của xã hội
loài người

II
Tính chất
và những
mâu
thuẫn cơ
bản của
xã hội
loài
người

III
Chủ
nghĩa xã
hội –
tương
lai của
xã
hội loài
người

IV
Những
thành tựu
Việt Nam,
Trung
Quốc và
các nước
xã hội chủ
nghĩa khác

V
Chủ
nghĩa
xã hội
hiện
thực ở
Việt
Nam

2. Cách mạng Tháng Mười Nga và sự ra đời CNXH hiện thực

1. Khái lược vấn đề lý luận chung về chủ nghĩa xã hội hiện thực

**CHỦ
NGHĨA
XÃ
HỘI
HIỆN THỰC**

3. Mô hình chủ nghĩa xã hội hiện thực đầu tiên trên thế giới



1. Khái lý c v n đ lý lu n chung v CNXH hi n th c

Với sự ra đời của chủ nghĩa Mác, chủ nghĩa xã hội đã từ những lý thuyết không tưởng trở thành một lý luận khoa học. Quá trình thâm nhập lý luận khoa học đó vào đời sống thực tiễn phong trào đấu tranh của giai cấp công nhân và nhân dân lao động đã dẫn đến sự ra đời và phát triển của chủ nghĩa xã hội hiện thực.



2. Cách mạng Tháng Mười Nga và CNXH hiện thực

a. Hoàn cảnh ra đời CNXH hiện thực:

Trong nước các cuộc biểu tình đòi hoà bình, dân chủ của công nhân ngày một dâng cao. Dưới sự lãnh đạo của đảng Bolshevik, nhân dân Nga đang chuẩn bị cho cuộc khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền về tay Xôviết.



b. Chủ nghĩa xã hội hiện thực ra đời

Ngay trong đêm 7 tháng 11 năm 1917 (25 tháng 10 theo lịch Nga), Đại hội Xô Viết toàn Nga lần thứ hai tuyên bố khai mạc tại điện Smonly và tuyên bố thành lập chính quyền Xô Viết do Lenin đứng đầu. Tháng 12 năm 1917, Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao được thành lập nhằm xây dựng nền kinh tế xã hội chủ nghĩa. Như vậy, lần đầu tiên trong lịch sử, Nhà nước Xô Viết do V.I. Lenin đứng đầu đã ra đời trong “Mười ngày rung chuyển thế giới”.

c. Ý nghĩa

Với sự thắng lợi của Cách mạng Tháng Mười Nga, lịch sử đã mở ra một con đường mới cho sự giải phóng các dân tộc bị áp bức, cổ vũ hàng loạt các nước đứng lên đấu tranh giành độc lập cho dân tộc, dân chủ cho nhân dân, xóa bỏ tàn tích của chế độ thực dân phong kiến. Nhiều nước trong số đó đã lựa chọn con đường đi lên chủ nghĩa xã hội. Nó đã mở đầu một thời đại mới trong lịch sử - thời đại quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội trên phạm vi toàn thế giới.



3. Mô hình chủ nghĩa xã hội đi đầu tiên trên thế giới

❖ Hoàn cảnh ra đời:

Từ sau Cách mạng Tháng Mười, điều kiện xây dựng một chế độ mới cực kỳ khó khăn và phức tạp: nền kinh tế vốn lạc hậu lại bị tàn phá nặng nề trong Chiến tranh thế giới thứ nhất, sau đó là nội chiến, tiếp đó là chiến tranh can thiệp của 14 nước đế quốc và bị bao vây cấm vận về nền kinh tế.



**Chính sách
kinh tế mới
(NEP)**

**Chính sách
cộng sản
thời chiến**

**Quá
trình
xây dựng**

**Cơ chế kế
hoạch hoá
tập trung**



Chính sách công nông thời chiến

❖ Hoàn cảnh ra đời:

Từ năm 1918 đến mùa xuân 1921, để bảo đảm cung cấp lương thực cho quân đội, cho tiền tuyến, cho công nhân và cho nhân dân thành thị trong điều kiện lương thực cực kỳ khan hiếm, tư bản độc quyền và đại địa chủ không chịu bán lương thực, ép giá lương thực lên cao. Trong hoàn cảnh đó, Đảng Cộng sản Nga, đứng đầu là Lenin đã đề ra Chính sách công nông thời chiến.



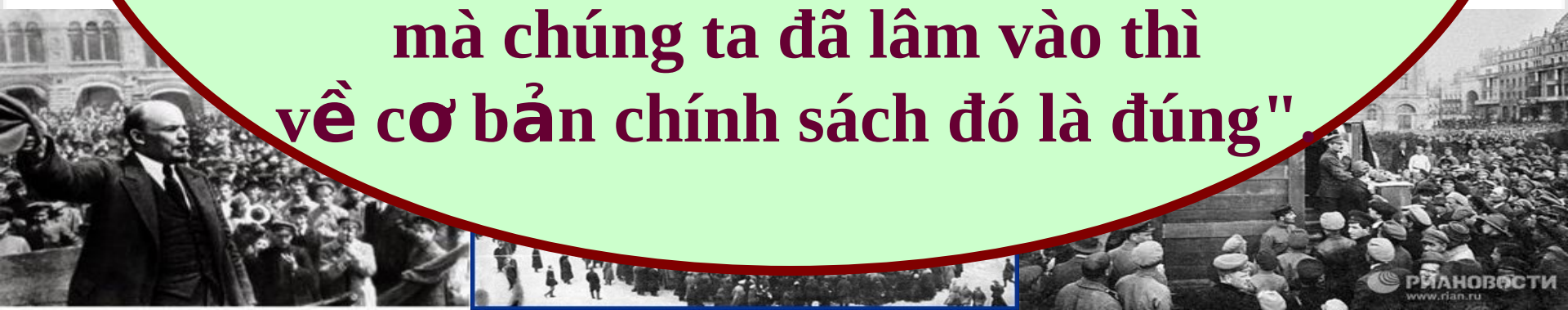
Nội dung của Chính sách "công nông thị trấn"

Tiến hành quốc hữu hoá tài sản, tư liệu sản xuất quan trọng nhất của bọn tư sản cầm quyền, đại địa chủ và các thế lực chống phá cách mạng khác. Trưng thu lương thực thừa của nông dân, nhà nước độc quyền mua bán lúa mì để cung cấp cho thành thị và quân đội.



Kết quả đ t đY c

Nhờ thực hiện Chính sách "cộng sản thời chiến" mà Nhà nước Xô-viết mới có lương thực để cung cấp cho quân đội và nhân dân, bảo đảm đánh thắng thù trong giặc ngoài. Khi đánh giá về chính sách đó, V.I.Lê-nin đã từng nói: " Trong điều kiện chiến tranh mà chúng ta đã lâm vào thì về cơ bản chính sách đó là đúng".



Chính sách kinh tế mới (NEP)

❖ Hoàn cảnh ra đời:

Cuối năm 1920, nội chiến kết thúc, nước Nga chuyển sang thời kỳ xây dựng chế độ xã hội mới. Cho nên cần thiết phải trở lại thực hiện Kế hoạch xây dựng CNXH do V.I.Lê-nin đề ra vào đầu năm 1918, phải trở lại những quan hệ kinh tế khách quan giữa công nghiệp và nông nghiệp, giữa thành thị và nông thôn. Do những yêu cầu đó, Đại hội X của Đảng Cộng sản Bôn-sê-vích Nga (họp từ ngày 8-3 đến ngày 16-3-1921) đã chủ trương thay Chính sách “cộng sản thời chiến” bằng Chính sách kinh tế mới (NEP).

❖
**Nội
dung
cơ
bản
của
chính
sách
NEP**

Thực hiện” Chủ nghĩa tư bản nhà nước”.

Những xí nghiệp nhỏ trước đây bị quốc hữu hóa, nay cho tư nhân thuê hay mua lại để kinh doanh tự do. Phát triển mạnh tiểu, thủ công nghiệp. Kế hoạch điện khí hoá toàn quốc.

Cho phép mở rộng trao đổi hàng hóa giữa thành thị và nông thôn, giữa công nghiệp và nông nghiệp, củng cố lại lưu thông tiền tệ trong nước, chú trọng quan hệ hàng hóa - tiền tệ, phát triển kinh tế hàng hóa, kinh tế nhiều thành phần.

Bãi bỏ chế độ trưng thu lương thực thừa thay vào đó là thuế lương thực.



Kết quả đ. t đ. Y. c:

+ Ngành đại công nghiệp được phục hồi. Kế hoạch điện khí hóa tiến hành có hiệu quả, ngành điện và cơ khí chế tạo vượt mức trước chiến tranh, nhiều xí nghiệp công nghiệp nhẹ và công nghiệp thực phẩm đã đạt và vượt mức trước chiến tranh.

+ Ngân sách nhà nước đã được củng cố lại: năm 1925 - 1926 ngân sách nhà nước tăng lên gần 5 lần so với năm 1922 - 1923.



CE ch k ho ch hoá t p trung

Trong bối cảnh, phải làm sao nhanh chóng biến nước Nga lạc hậu thành cường quốc công nghiệp, vừa để xây dựng cơ sở vật chất của chủ nghĩa xã hội, xóa bỏ nghèo nàn lạc hậu, vừa để chuẩn bị đối phó với nguy cơ chiến tranh. Trong điều kiện như vậy, nhà nước Xô Viết không thể không áp dụng cơ chế kế hoạch hóa tập trung cao, một cơ chế có thể thực hiện được khi chính quyền đã thuộc về giai cấp công nhân và nhân dân lao động.



Nội dung chính sách kế hoạch hoá tập trung

Mọi người tuân thủ nghiêm ngặt, thống nhất tiêu chuẩn trong công việc sản xuất và phân phối sản phẩm

Thể chế kinh tế kế hoạch hoá tập trung

Nội dung cơ bản của chính sách

Quản lý bằng hệ thống chỉ tiêu pháp lệnh. Nguyên tắc phân phối theo lao động

Cải tạo nền kinh tế quốc dân. Thực hiện công nghiệp hoá XHCN

K t qu đ t đY c

Thực tế, Liên Xô đã thành công rực rỡ trong sự nghiệp công nghiệp hóa với thời gian chưa đầy 20 năm, trong đó quá nửa thời gian là nội chiến, chống chiến tranh can thiệp và khôi phục kinh tế sau chiến tranh.



II. Sự ra đời của hệ thống các nước xã hội chủ nghĩa và những thành tựu của nó

1) Sự ra đời và phát triển của hệ thống các nước xã hội chủ nghĩa



Sau chiến tranh thế giới lần thứ hai, hàng loạt các nước XHCN ra đời. CNXH đã phát triển thành một hệ thống trên thế giới bao gồm các nước Liên Xô, Cộng hòa Dân chủ Đức, Bungari, Hà Lan, Hunggari, Rumani, Tiệp Khắc, Anbani, Mông Cổ, Trung Quốc, Triều Tiên, Việt Nam, Cuba.

Quá trình hình thành

Hội nghị 81 Đảng cộng sản và công nhân của các nước trên thế giới (tháng 11 năm 1960 tại Matxcova, Liên xô) đã tuyên bố và khẳng định: “*đặc điểm chủ yếu của thời đại chúng ta là hệ thống xã hội chủ nghĩa thế giới đang trở thành nhân tố quyết định sự phát triển của xã hội loài người*”.

Quá trình hình thành hệ thống các nước XHCN

Giai
đoạn 3
(1970-
1991)

khủng
hoảng
của mô
hình
CNXH

Giai
đoạn 4
(1991-
đến
nay)

CNXH thế giới
tạm thời
lâm vào
thoái trào

Giai
đoạn
1
(1917-
1945)

CNXH mới hình thành
trên phạm vi một số nước
như Liên Xô, Mông Cổ

Giai
đoạn 2
(1945-
1970)

CNXH phát triển
thành hệ thống
XHCHN thế giới.

2. Quá trình phát triển hệ thống các nước XHCHN

Vai trò của hệ thống XHCN:

- Sự ra đời của hệ thống các nước XHCN đã mở đầu một thời đại mới trong lịch sử, thời đại quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội trên toàn thế giới.
- Cùng với những thành tựu to lớn về kinh tế, xã hội, văn hóa, khoa học kỹ thuật... hệ thống xã hội chủ nghĩa đã trở thành chỗ dựa vững chắc cho phong trào đấu tranh vì hòa bình, tiến bộ trên thế giới, đẩy lùi nguy cơ chiến tranh của các thế lực phản động quốc tế.



❖
về
chính
trị

❖
về
văn hoá -
xã hội

3. Thành
tựu của
CNXH
hiện
thực

❖
về
kinh
tế



V chính tr

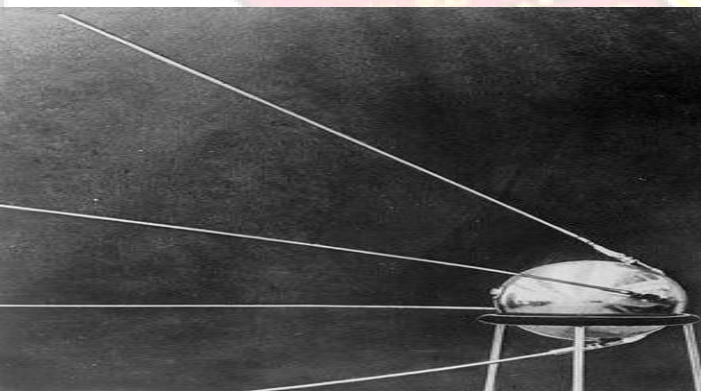
Với sự lớn mạnh toàn diện, chủ nghĩa xã hội có ảnh hưởng sâu sắc trong đời sống chính trị thế giới, đóng vai trò quyết định đối với sự sụp đổ hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa đế quốc, mở ra kỷ nguyên mới, kỷ nguyên độc lập dân tộc và thời đại quá độ lên chủ nghĩa xã hội trên phạm vi toàn thế giới.



V kinh t

Tính đến năm 1960, hệ thống xã hội chủ nghĩa thế giới gồm 13 nước với dân số 1 tỷ người so với trên toàn thế giới là 3 tỷ người, GDP của các nước xã hội chủ nghĩa chiếm khoảng 1/3 của thế giới.

Sau Mỹ.



Văn hoá-xã h ì

Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa trước đây đã đạt được những bước tiến lớn trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học, chinh phục vũ trụ (Năm 1957 Liên Xô phóng vệ tinh nhân tạo đầu tiên trên thế giới. Năm 1961 phóng con tàu vũ trụ đầu tiên có người điều khiển. Năm 1968 chế tạo trạm không gian đầu tiên trên vũ trụ), có tiềm lực quân sự và công nghiệp quốc phòng hùng mạnh.



III. SỰ KHỦNG HOẢNG, SỤP ĐỔ CỦA MÔ HÌNH CNXH XÔVIẾT VÀ NGUYÊN NHÂN CỦA NÓ



**II
SỰ
KHỦNG
HOẢNG,
SỤP ĐỔ
CỦA MÔ
HÌNH
CNXH
XÔVIẾT
VÀ
NGUYÊN
NHÂN
CỦA NÓ**

1. Sự khủng hoảng và sụp đổ của mô hình CNXH Xôviết

2. Nguyên nhân dẫn đến sự khủng hoảng và sụp đổ của mô hình CNXH Xôviết

a. Nguyên nhân sâu xa

b. Nguyên nhân trực tiếp

1. Sự khủng hoảng và sụp đổ của mô hình CNXH Xôviết

Khi chủ nghĩa xã hội còn là học thuyết, vào những năm 70 của thế kỉ XX, sau thất bại của Công xã Pari, Quốc tế I tan rã (1876).

Nhưng từ trong khủng hoảng, sự phát triển của lý luận đã đưa đến sự ra đời Quốc tế II (năm 1889)

1. Sự khủng hoảng và sụp đổ của mô hình CNXH Xôviết

Đến cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX, chủ nghĩa tư bản chuyển sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa, đặc biệt là từ sau Ph.Ăngghen qua đời, phong trào xã hội chủ nghĩa lại lâm vào khủng hoảng, Quốc tế II phân rã.

Từ sau Cách mạng Tháng Mười Nga thành công, Quốc tế III thành lập, chấm dứt sự khủng hoảng lần thứ hai.

1. Sự khủng hoảng và sụp đổ của mô hình CNXH Xôviết

Từ cuối những năm 80 của thế kỷ XX, Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu đi vào thời kỳ khủng hoảng.

Chỉ trong vòng 2 năm (1989-1991), XHCN ở Liên Xô và sáu nước Đông Âu đã bị sụp đổ hoàn toàn.

2. Nguyên nhân dẫn đến sự khủng hoảng và sụp đổ của mô hình CNXH Xôviết

a. Nguyên nhân sâu xa

Những sai lầm chủ quan nghiêm trọng kéo dài, là nguyên nhân sâu xa làm chế độ XHCN suy yếu, rơi vào khủng hoảng. Đó không phải là những khuyết tật do bản chất của chế độ XHCN, mà do quan niệm giáo điều về CNXH.

2. Nguyên nhân dẫn đến sự khủng hoảng và sụp đổ của mô hình CNXH Xôviết

b. Nguyên nhân trực tiếp.

Một là: Đảng Cộng Sản Liên Xô đã mắc sai lầm nghiêm trọng, về đường lối chính trị, tư tưởng và tổ chức.

Chuyển sang cải cách chính trị Trên cơ sở cải gọi là “tư duy chính trị mới”. Thực chất đó là sự thỏa hiệp vô nguyên tắc, sự đầu hàng từ bỏ lập trường giai cấp...

2. Nguyên nhân dẫn đến sự khủng hoảng và sụp đổ của mô hình CNXH Xôviết

b. Nguyên nhân trực tiếp.

Hai là: Chủ nghĩa đế quốc đã can thiệp toàn diện, vừa tinh vi, vừa trắng trợn, thực hiện diễn biến hòa bình trong nội bộ Liên Xô và các nước Đông Âu.

Các thế lực chống CNXH theo sát quá trình cải tổ để lái nó theo ý đồ của chúng

2. Nguyên nhân dẫn đến sự khủng hoảng và sụp đổ của mô hình CNXH Xôviết

TÓM L I

Sự phá hoại của chủ nghĩa đế quốc, cùng với sự phản bội từ bên trong của cơ quan lãnh đạo cao nhất là nguyên nhân trực tiếp làm Liên Xô sụp đổ. Hai nguyên nhân này quyện chặt vào nhau, tạo nên một lực cộng hưởng rất mạnh và nhanh như cơn lốc chính trị trực tiếp phá sập ngôi nhà Chủ nghĩa.

B

TRIỂN VỌNG CỦA CHỦ NGHĨA XÃ HỘI



I. Chủ nghĩa tư bản - không phải là tương lai của xã hội loài người

1. B n ch t c a ch nghĩa t Y b n là không thay đ i:

CNTB với những mâu thuẫn bên trong không thể khắc phục. Xã hội tư bản không dễ biến màu bản chất của mình. Nhiều học giả tư sản đã cho rằng, CNTB là không thể chấp nhận được.

khỏi.



I. Chủ nghĩa tư bản - không phải là tương lai của xã hội loài người

2. Các yếu tố xã hội chủ nghĩa đã xuất hiện trong lòng xã hội tư bản:

Trong khuôn khổ của CNTB đã xuất hiện những yếu tố của xã hội mới như: tính chất xã hội của sở hữu; sự điều tiết của nhà nước đối với thị trường; những vấn đề phúc lợi xã hội và môi trường...ngày càng được giải quyết tốt hơn. Với những đặc điểm trên có thể xem đó là những xã hội quá độ, vì nó chứa đựng trong nó các yếu tố của xã hội tương lai.

II. Tính chất và những mâu thuẫn cơ bản của xã hội loài người

1. Tính chất của xã hội ngày nay

kinh tế
Các học giả tư sản đang tìm mọi cách chứng minh nền KT tư bản CN là vĩnh cửu ; CN tư bản không còn bóc lột như trước.

chính trị:
Các đảng TS, CN đế quốc, đứng đầu là Mỹ đang tìm mọi cách để tuyên truyền quảng bá cho chế độ dân chủ TS, tự do TS; biện minh cho những chính sách bá quyền của họ để can thiệp vào công việc nội bộ các nước

tư tưởng:
CNTB dựa vào ưu thế về KT, KH-CN và sức mạnh quân sự tìm mọi cách phổ biến giá trị phương Tây, tuyên truyền quan điểm đa nguyên CT, đa đảng, làm lẫn lộn giữa đúng sai nhằm chónh lại CNXH và lực lượng hoà bình tiến bộ trên TG.

II. Tính chất và những mâu thuẫn cơ bản của xã hội loài người

2. Những mâu thuẫn cơ bản của xã hội ngày nay

mâu thuẫn giữa chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa tư bản

mâu thuẫn giữa giai cấp tư sản và giai cấp công nhân, giữa tư bản và lao động.

mâu thuẫn giữa các dân tộc thuộc địa phụ thuộc và kém phát triển với chủ nghĩa đế quốc.

mâu thuẫn giữa các nước tư bản chủ nghĩa.

III. Chủ nghĩa xã hội - tương lai của xã hội loài người

1. Liên Xô và các nước XHCN Đông Âu sụp đổ không có nghĩa là sự cáo chung của chủ nghĩa xã

hội

Đó là sự sụp đổ một mô hình của CNXH trong quá trình đi tới mục tiêu XHCN

Sự sụp đổ này không thay đổi nội dung và tính chất của thời đại

Chứng tỏ tính quanh co và phức tạp của sự phát triển xã hội

2. Những nhân tố mới của xu hướng đi lên chủ nghĩa xã hội của một số quốc gia trong thế giới đương đại đã xuất hiện:

Đó là một thực tế lịch sử chứng minh cho sức sống và khả năng phát triển của CNXH, củng cố niềm tin vào lý tưởng CMCN. Tác động sâu xa và sức sống mãnh liệt của CNXH hiện thực đối với các dân tộc Mỹ Latinh, thể hiện bước tiến mới của CNXH trên thế giới.

**3. Đặc
điểm
cơ
bản
của
thế
giới
đương
đại**

Đấu tranh giai cấp và dân tộc diễn ra gay gắt trên phạm vi thế giới

Cách mạng khoa học và công nghệ đang gay ra những thay đổi lớn trên thế giới.

Vấn đề toàn cầu đòi hỏi sự hợp tác giải quyết của các quốc gia

Khu vực châu Á – Thái Bình Dương đang là khu vực phát triển năng động, khả năng phát triển với tốc độ cao, đồng thời cũng đang tiềm ẩn một số nhân tố có nguy cơ gây mất ổn định.

Toàn cầu hoá

**4.
Những
xu thế
chủ
yếu
của
thế
giới
đương
đại**

Hoà bình, ổn định để cùng phát triển.

**Gia tăng xu hướng liên kết, hợp tác
giữa các quốc gia**

**Các dân tộc ngày càng nâng cao ý thức
độc lập, tự chủ, tự cường**

**Các nước xã hội chủ nghĩa, các Đảng công sản và
các nhân dân kiên trì đấu tranh vì hoà bình,
tiến bộ và phát triển**

**Các nước có chế độ chính trị khác nhau vừa hợp
tác vừa đấu tranh cùng tồn tại trong hoà bình**

IV. Những thành tựu Việt Nam, Trung Quốc và các nước xã hội chủ nghĩa khác trong việc tiến hành cải cách và đổi mới theo con đường xã hội chủ nghĩa

1. Những thành tựu Việt Nam trong việc tiến hành cải cách và đổi mới theo con đường xã hội chủ nghĩa

1. Những thành tựu Việt Nam trong việc tiến hành cải cách và đổi mới theo con đường xã hội chủ nghĩa

VỀ
CHÍNH
TRỊ

Xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa theo hướng xây dựng hệ thống luật pháp ngày càng tương đồng với hệ thống luật pháp hiện đại

Bảo đảm sự cầm quyền và lãnh đạo của Đảng Cộng sản đối với công cuộc xây dựng và phát triển đất nước trên tất cả các mặt

Xây dựng các tổ chức xã hội phi chính phủ đa dạng gồm các hội nghề nghiệp, văn hóa, tôn giáo, xã hội... các tổ chức này ngày càng có vai trò to lớn trong các lĩnh vực mà Nhà nước

1. Những thành tựu Việt Nam trong việc tiến hành cải cách và đổi mới theo con đường xã hội chủ nghĩa

Đổi mới trong nước kết hợp với thực hiện chính sách mở cửa, tích cực và chủ động hội nhập quốc tế đã mang lại cho Việt Nam một vị thế mới

Tham gia vào các tổ chức và diễn đàn khu vực và thế giới: ASEAN, APEC, ASEM.

Tăng cường tình hữu nghị với Trung Quốc, 3 nước Đông Dương và các nước XHCN khác, quan hệ đầy đủ với các nước công nghiệp phát triển hàng đầu thế giới (G8).

Hoạt
động
đổi
ngoại

1. Những thành tựu Việt Nam trong việc tiến hành cải cách và đổi mới theo con đường xã hội chủ nghĩa

Từ một nước nhập khẩu lương thực, đến nay đã trở thành nước xuất khẩu gạo đứng hàng thứ hai trên thế giới.

Là một trong những nước tăng trưởng nhanh nhất thế giới với tốc độ tăng trưởng kinh tế trung bình 8%/năm

GDP/người/năm cũng tăng lên đáng kể, từ 289 USD (năm 1995) lên 1.024 USD (năm 2008)

Về
Kinh
tế :



1. Những thành tựu Việt Nam trong việc tiến hành cải cách và đổi mới theo con đường xã hội chủ nghĩa

Phúc lợi xã hội và đời sống vật chất, tinh thần của người dân cũng được cải thiện rõ rệt.

Công cuộc xóa đói, giảm nghèo đạt được những tiến bộ to lớn. Giảm tỷ lệ người nghèo theo tiêu chuẩn quốc tế từ 58% xuống còn 29%,

năm 1989 tỷ lệ ghi danh sách của cấp 1 là 97% thì đến năm 1995 tỷ lệ này là 115%. năm 1990 đầu tư cho giáo dục chỉ chiếm 8,3% tổng chi ngân sách và 1,83% GDP thì đến năm 1994 chiếm tới 10,44% tổng chi ngân sách và 2,7% GDP

Văn
hóa – xã
hội-giáo
dục:

2. Những thành tựu Trung Quốc trong việc tiến hành cải cách và đổi mới theo con đường xã hội chủ nghĩa

Về kinh tế

Từ một nước thiếu lương thực, đến 1995, sản lượng lương thực đã đạt 450 triệu tấn.

Cuộc khủng hoảng TC Châu Á 1997-1998 đã tàn phá nhiều nền KT, song TQ vẫn đứng vững

Là điểm tựa cho KT Châu Á, là thị trường thu hút đầu tư lớn nhất ở Châu Á và trên TG

Kinh tế tăng trưởng nhanh chóng với mức độ bình quân mỗi năm 9,6%.

Kim ngạch xuất, nhập khẩu đạt 1.760 tỷ USD, đứng thứ ba trên thế giới

2. Những thành tựu Trung Quốc trong việc tiến hành cải cách và đổi mới theo con đường xã hội chủ nghĩa

VỀ CHÍNH TRỊ, QUÂN SỰ

Xây dựng NN pháp quyền XHCN theo hướng xây dựng hệ thống luật pháp ngày càng tương đồng với hệ thống luật pháp hiện đại

không ngừng đổi mới tư duy lý luận, cơ cấu tổ chức, nâng cao khả năng tác chiến trên biển, trên đất liền và vào không gian vũ trụ.

Sản xuất được các loại vũ khí chiến đấu hiện đại sánh ngang với vũ khí của phương Tây.

2. Những thành tựu Trung Quốc trong việc tiến hành cải cách và đổi mới theo con đường xã hội chủ nghĩa

Về hoạt động đối ngoại :

Trung Quốc đã gia nhập WTO và bắt đầu một cuộc cạnh tranh mới.

Là thành viên của nhiều tổ chức và diễn đàn của khu vực và trên thế giới.

Có một vị thế quốc tế quan trọng trong khu vực và trên thế giới

2. Những thành tựu Trung Quốc trong việc tiến hành cải cách và đổi mới theo con đường xã hội chủ nghĩa

VỀ VĂN HÓA XÃ HỘI :

Tuổi thọ trung bình của người Trung Quốc đã tăng mạnh từ 40 tuổi trong thập niên 1950 lên 72 tuổi hiện nay.

Sự nghiệp giáo dục phổ thông và giáo dục dạy nghề đều phát triển nhanh, giáo dục bậc cao liên tục mở rộng.

3. Các nước xã hội chủ nghĩa khác:

a. Cu-ba:

Nhân dân Cu-ba được hưởng chế độ chăm sóc y tế miễn phí và một nền giáo dục ưu việt.
Bình quân 180 người dân có một bác sĩ chăm sóc,
tỷ lệ tử vong của trẻ sơ sinh là 6,2‰.
Đến cuối những năm 1990 trong nước có 37 trường đại học và gần 9 500 trường phổ thông cơ sở.



3. Các nước xã hội chủ nghĩa khác:

a. Cu-ba:

Phụ nữ ngày càng đóng vai trò quan trọng trong đời sống xã hội Cu-ba
Mặc dù kinh tế đất nước còn khó khăn, nhưng Chính phủ Cu-ba vẫn dành 11,4% GDP cho giáo dục và 17,6% GDP cho y tế.



3. Các nước xã hội chủ nghĩa khác:

b. CHDC ND Triều Tiên :

Đã kỷ niệm lần thứ 62 Quốc khánh nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Triều Tiên (09/9/1948 – 09/9/2010)

Từ đầu tháng 7-2002, CHDC ND Triều Tiên công bố một loạt cải cách kinh tế như: chấm dứt chế độ tem phiếu, các xí nghiệp phải tự hoạch toán kinh tế ...



V.Chủ nghĩa xã hội hiện thực ở Việt Nam

1.Bài học kinh nghiệm

Một là: Trong quá trình đổi mới phải kiên trì mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh.

Hai là: Đổi mới toàn diện, đồng bộ, có kế thừa, có bước đi, hình thức và cách làm phù hợp.

V.Chủ nghĩa xã hội hiện thực ở Việt Nam

1.Bài học kinh nghiệm

Ba là: Đổi mới phải vì lợi ích của nhân dân, dựa vào nhân dân, phát huy vai trò chủ động sáng tạo của nhân dân, phù hợp thực tiễn, luôn luôn nhạy bén với cái mới.

Tư là: Phát huy cao độ nội lực, đồng thời khai thác ngoại lực, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại trong điều kiện mới.

V.Chủ nghĩa xã hội hiện thực ở Việt Nam

1.Bài học kinh nghiệm

Năm là: Phải nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, không ngừng đổi mới hệ thống chính trị, xây dựng và từng bước hoàn thiện nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm quyền lực thuộc về nhân dân.

V.Chủ nghĩa xã hội hiện thực ở Việt Nam

Nam

2. Phương hướng phát triển

a.
Những năm qua

b.
Trong thời kì hiện nay

Chiến lược phát triển kinh tế-xã hội 10 năm 2001-2010:

Phát triển kinh tế, công nghiệp hoá, hiện đại hoá là nhiệm vụ trung tâm.

Phát triển kinh tế nhiều thành phần.

Tiếp tục tạo lập đồng bộ các yếu tố thị trường; đổi mới và nâng cao hiệu lực quản lý kinh tế của Nhà nước.

Giải quyết tốt các vấn đề xã hội.

Xây dựng nông thôn và các vùng kinh tế mới.

a.

năm
qua



Nội dung đường lối phát triển :

Đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá, xây dựng nền kinh tế độc lập tự chủ, đưa nước ta trở thành một nước công nghiệp.

b.

Ưu tiên phát triển lực lượng sản xuất, đồng thời xây dựng quan hệ sản xuất phù hợp theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

**Thời
kì
hiện
nay**

Phát huy cao độ nội lực, đồng thời tranh thủ nguồn ngoại lực và chủ động hội nhập kinh tế.

Phát huy cao độ nội lực, đồng thời tranh thủ nguồn ngoại lực và chủ động hội nhập kinh tế.

Kết hợp phát triển kinh tế-xã hội với tăng cường quốc phòng, an ninh

3. Ý nghĩa của việc nghiên cứu

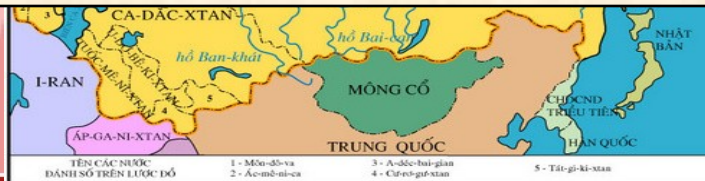
**khẳng định
một cách có
cơ sở khoa
học về sự
diệt vong tất
yếu của
CNTB và
thắng lợi tất
yếu của
CNXH**

**Để thấy
rõ tính
khoa học
và cách
mạng
của nó**

**Giúp Đảng ta
nắm vững
nguyên lý nền
tảng của CNXH
khoa học CN
Mác- Lênin và
vận dụng vào
đất nước cho
phù hợp với
từng giai đoạn**

K t l u n

Diễn biến của tình hình thế giới từ cách mạng Tháng Mười Nga đến nay có thể khẳng định rằng: CNXH trên thế giới, từ những bài học thành công và thất bại và sự thức tỉnh của các dân tộc, nhất định sẽ có bước phát triển mới; theo qui luật khách quan của lịch sử, loài người nhất định sẽ tiến tới xã hội chủ nghĩa.





C M Æ N
C Ô GI Á O V À C Á C B Æ N
Đ Æ CH Æ Ý L Æ NG NG H E

CH À O TH Â N Á